

## MỘT SỐ THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN KHI ÁP DỤNG KHUNG PHÂN LOẠI DDC23 TIẾNG VIỆT TẠI THƯ VIỆN TỈNH ĐỒNG NAI

Phân loại tài liệu đóng vai trò rất quan trọng trong hoạt động thư viện – thông tin. Đây là một khâu trong quy trình xử lý tài liệu, nó không những giúp cho thư viện tổ chức kho, xây dựng hệ thống tra cứu thông tin, kiểm soát thư mục,... để phục vụ bạn đọc mà còn thúc đẩy việc khai thác, trao đổi thông tin giữa các thư viện trong nước, khu vực và quốc tế.

Cùng với xu thế hội nhập và phát triển, để chuẩn hóa công tác xử lý thông tin nói chung và phân loại tài liệu nói riêng thì việc lựa chọn áp dụng một khung phân loại chuẩn có ý nghĩa hết sức quan trọng.

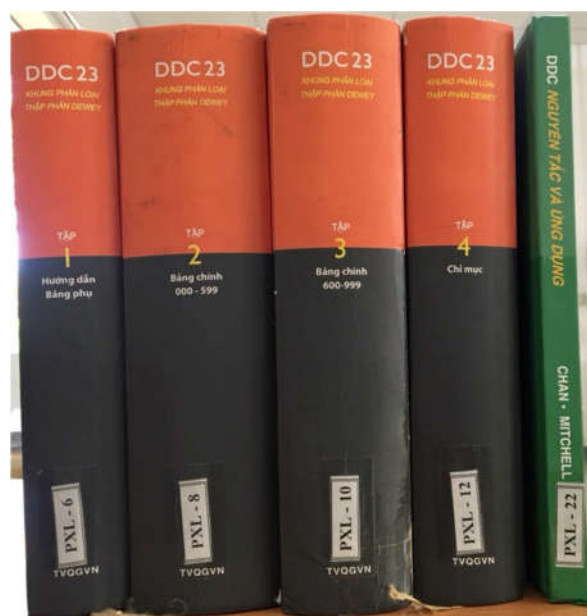
Khung phân loại thập phân Dewey là một trong ba công cụ quan trọng mang tính quốc tế về truy cập và trao đổi thông tin trong các hoạt động thư viện và dịch vụ thông tin đã và đang được nhiều thư viện trên thế giới sử dụng.

Sau khi bản dịch tiếng Việt DDC 14 được hoàn tất, ngày 16/8/2006 Thư viện Quốc gia Việt Nam (TVQG) chính thức công bố ấn bản tiếng Việt khung phân loại DDC 14 rút gọn gồm 1.065 trang, khổ 17 x 24cm. Với bản dịch này, tiếng Việt trở thành một trong hơn 30 ngôn ngữ của khung phân loại DDC được xuất bản chính thức.

Năm 2007, Thư viện tỉnh Đồng Nai chính thức áp dụng DDC 14 là chuẩn nghiệp vụ trong công tác phân loại. Đến năm 2013, cộng đồng thư viện Việt Nam đón nhận lễ công bố Khung phân loại thập phân Dewey, Ấn bản 23 – DDC23 tiếng Việt của Thư viện Quốc gia Việt Nam, thì từ đây Thư viện cả nước nói chung và Thư viện Đồng Nai nói riêng có thêm một công cụ chuẩn phân loại nâng cao, được xây dựng trên cơ sở công cụ có tính quốc tế cao và thường xuyên được cập nhật.

Việc dịch và in Khung phân loại thập phân Dewey - Ấn bản 23 (DDC 23) tiếng Việt xuất phát từ những lợi ích thiết thực trong công tác biên mục tài liệu, trao đổi thông tin và hội nhập quốc tế của các thư viện ở Việt Nam; đồng thời dựa trên nhu cầu áp dụng DDC tại các thư viện. Từ thực tiễn cho thấy, ấn bản rút gọn DDC14 đã được triển khai và áp dụng trong toàn hệ thống thư viện công cộng tỉnh Đồng Nai trong nhiều năm nay, nhưng nó chỉ phù hợp với các thư viện tuyến huyện, ở cơ sở, những thư viện quy mô nhỏ mà chưa đáp ứng được nhu cầu

của các thư viện lớn với vốn sách trên 20.000 tên tài liệu và các thư viện chuyên ngành có tài liệu chuyên sâu. Ấn bản 23 tiếng Việt - Khung phân loại thập phân Dewey sẽ khắc phục hạn chế này và đảm bảo tính thống nhất trong phân loại tài liệu của các cơ quan thông tin, thư viện cả nước, góp phần quan trọng trong việc chuẩn hóa, chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin giữa các thư viện trong nước và trao đổi với thư viện nước



ngoài. Bên cạnh tính chi tiết, khoa học, tiện ích, thông dụng, Khung phân loại DDC 23 còn là tài liệu quý cho quá trình đào tạo sinh viên thông tin, thư viện của các cơ sở đào tạo và nghiên cứu về thông tin – thư viện học trong nước.

Sau 5 năm (2015-2019) áp dụng khung phân loại DDC 23 tiếng Việt, Thư viện tỉnh Đồng Nai nhận thấy những thuận lợi và khó khăn như sau:

### **1. Những thuận lợi**

*- Về thực hiện chủ trương, chỉ đạo của các cấp quản lý*

Thư viện Quốc gia Việt Nam là thư viện đầu ngành của cả nước, chọn lựa và áp dụng khung phân loại chuẩn DDC là xu thế tất yếu đảm bảo sự chuẩn hóa trong công tác xử lý tài liệu và đồng thời đã đáp ứng được sự mong muốn của nhiều thế hệ cán bộ thư viện Việt Nam trong việc chuẩn hóa, trao đổi nghiệp vụ và chia sẻ thông tin trong bối cảnh toàn cầu hóa với nền kinh tế tri thức, kinh tế số.

Do được Thư viện Quốc gia triển khai và áp dụng đồng loạt trong toàn hệ thống các thư viện cả nước (ở cả 3 miền Bắc – Trung – Nam), vì vậy việc sử dụng chung một khung phân loại đã tạo điều kiện thuận lợi cho Thư viện tỉnh Đồng Nai cũng như các thư viện công cộng được thừa hưởng những kết quả biên mục tài liệu nói chung và kết quả phân loại tài liệu nói riêng mà Thư viện Quốc gia Việt Nam đã tiến hành biên mục trước đó; hay của các nhà xuất bản, cơ quan phát hành đã biên mục trong xuất bản. Đồng thời thông qua mạng Internet các cán bộ thư viện có thể truy cập vào cơ sở dữ liệu (CSDL) của các thư viện trong và ngoài hệ thống để tham khảo, tải và sao chép, chia sẻ các kết quả biên mục một cách dễ dàng, giúp cán bộ thư viện tiết kiệm được thời gian và công sức khi phân loại tài liệu; các thư viện trong cả nước khắc phục được tình trạng thiếu nhân lực, vật lực và đảm bảo sự thống nhất trong phân loại tài liệu giữa các thư viện.

Thư viện Đồng Nai được tham gia các lớp tập huấn, đào tạo sử dụng khung phân loại DDC 14 rút gọn ở nhiều cấp độ khác nhau (khu vực, vùng miền, liên hiệp,...); tham gia nhiều hội nghị, hội thảo, đánh giá tổng kết về DDC 14, nên việc cập nhật và sử dụng DDC 23 tiếng Việt trong công tác phân loại tài liệu khá thuận lợi.

*- Về cấu trúc khung phân loại*

Khung phân loại thập phân Dewey - Ấn bản 23 tiếng Việt gồm trọn bộ 04 quyển và một bản Nguyên tắc và ứng dụng, được biên soạn công phu, đầy đủ, là ấn phẩm được liệt kê, mở rộng, cập nhật đầy đủ nhất các ngành, các lĩnh vực khoa học; đáp ứng những đòi hỏi về độ chi tiết của các chủ đề được trình bày, giúp cán bộ thư viện dễ dàng trong việc phân loại, sắp xếp tài liệu một cách khoa học, theo đúng chuyên ngành, lĩnh vực của thế giới tri thức, thuận lợi cho việc tìm kiếm tài liệu trong các thư viện của bạn đọc.

Ngoài ra, trong “*Tài liệu tập huấn Khung phân loại Dewey, Ấn bản 23 tiếng Việt*” của Thư viện Quốc gia Việt Nam biên soạn có giới thiệu phần “**Lựa chọn**” dưới một số phân lớp trong DDC với những trường hợp cụ thể sử dụng tại TVQG để các cơ quan, đơn vị tham khảo. Đây có thể coi là phần mở rộng để Thư viện tỉnh Đồng Nai lựa chọn khi tạo lập chỉ số phân loại cho một tài liệu mà trước đây khi dịch bản rút gọn DDC 14 đã bị bỏ qua. Việc sử dụng “**Lựa chọn**” sẽ đảm bảo nhất quán trong mọi thời

gian và cho tất cả người phân loại của một thư viện để tránh các tài liệu cùng nội dung bị phân tán.

*Ví dụ* cuốn sách về văn học: Nhật kí trong tù: Thơ chữ Hán/Hồ Chí Minh

+ Khi sử dụng DDC 14 rút gọn xếp vào văn học Trung Quốc: **895.1** (Áp dụng nguyên tắc xếp văn học theo ngôn ngữ nguyên bản, kể cả bản dịch)

+ Áp dụng DDC 23, phần “*Lựa chọn*” sẽ đưa về văn học Việt Nam: **895.922 132**

## 2. Khó khăn

- Mặc dù đã được tham gia tập huấn, đào tạo sử dụng Khung phân loại DDC 23 tiếng Việt nhưng do thời gian tập huấn ngắn, phần thực hành và trao đổi ít, số lượng cán bộ được cử đi tham gia tập huấn, đào tạo trực tiếp bị hạn chế. Từ năm 2014 đến nay, Thư viện tỉnh Đồng Nai chỉ được tham gia tập huấn một lần về Khung phân loại DDC 23 tiếng Việt.

- Vì chưa có văn bản chính thức bắt buộc sử dụng DDC 23 tiếng Việt trong công tác phân loại tài liệu ở các thư viện Việt Nam nên sau khi tham gia lớp tập huấn của Thư viện Quốc gia Việt Nam tổ chức, một số thư viện trong cùng hệ thống chưa thực sự ứng dụng DDC 23 tiếng Việt vào công tác phân loại do đó những vướng mắc muốn trao đổi, chia sẻ thông tin với các thư viện với nhau trong quá trình làm công tác phân loại cũng bị hạn chế.

- Đây là khung phân loại cho phép phân loại tài liệu một cách chi tiết, vì vậy bản dịch DDC 23 tiếng Việt có quá nhiều tập, khá cồng kềnh trong quá trình sử dụng. DDC 23 là ấn bản đầy đủ, cấu trúc phân chia các lớp, mục, tiểu mục rất chi tiết, các chỉ dẫn khá phức tạp, phải tuân thủ nhiều nguyên tắc, và có quá nhiều các bảng phụ. Đối với những sách phản ánh nhiều nội dung liên quan đến nhau thì việc phân loại tài liệu rất khó khăn, kỹ thuật ghép khá phức tạp, một chỉ số phân loại có thể ghép hơn 3 bảng phụ và ghép được 2 bảng chính với nhau, tốn nhiều thời gian, công sức tra tìm, dễ gây nhầm lẫn, sai sót, khó xác định ký hiệu phân loại cuối cùng cho tài liệu.

*Ví dụ:* Văn học Phật giáo thời Lý – Trần: Diện mạo và đặc điểm

Kí hiệu phân loại: **895.922 093 829 43**

<u>Trong đó</u>	895.922:	Bảng chính
	09:	Bảng 1
	382:	Bảng 3C
	294.3	Bảng chính

- Có một số khác nhau trong DDC 14 tiếng Việt và DDC 23 tiếng Việt; DDC 23 chưa thực sự phù hợp với Việt Nam như phần về Đảng Cộng sản Việt Nam, tác phẩm văn học Việt Nam,... đây là một mảng lớn trong bộ sưu tập của Thư viện tỉnh Đồng Nai, còn ở DDC 14 cụ thể, chi tiết hơn.

- Qua quá trình tham khảo, chia sẻ CSDL của Thư viện Quốc gia Việt Nam và một số thư viện trong cả nước, Thư viện tỉnh Đồng Nai nhận thấy chưa có sự thống nhất trong việc định ký hiệu phân loại cho một tài liệu.

Ví dụ: Văn hoá dân gian Thái vùng sông Nậm Pao, có chỉ số phân loại theo DDC 23 tại:

+ Thư viện Quốc gia: 390.0899591059742

**Văn hoá dân gian Thái vùng sông Nậm Pao**

Tổng quan    Vị trí tài liệu    Liên kết



Loại CSDL: **Sách đơn**  
Tác giả: Quán Vĩ Miên  
Thông tin xb: H.: Văn hoá dân tộc, 2016  
Phân loại tài liệu: 390.0899591059742 / V115H  
Mô tả vật lý: 414tr., 21cm  
Từ khóa: Văn hoá dân gian; Dân tộc Thái; Nghệ An

+ Thư viện khoa học thành phố Hồ Chí Minh: 390.09597

**THÔNG TIN BIÊN MỤC:**

```
Ldr 00874nam a2200301 4500
001  GSL170704401
020  _ $a9786047010905
040  _ $aGSL
041  _ $avie
082  04 $a390.09597$223
090  _ $a390.09597$bQ122-M63
100  1_ $aQuán Vĩ Miên
245  10 $aVăn hóa dân gian Thái vùng sông Nậm Pao /$cQuán Vĩ Miên
260  _ $aHà Nội :$bVăn hóa Dân tộc,$c2016
300  _ $a414 tr. ;$c21 cm
500  _ $aĐầu trang tên sách ghi : Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam
650  _0 $aNghệ Thái$zViệt Nam$zSông Nậm Pao$XVăn hóa dân gian
650  _0 $aVăn hóa dân gian$zViệt Nam
710  2_ $aHội Văn nghệ Dân gian Việt Nam
852  $aGSL$bĐộc$jVV 5850/2017
900  1
911  Administrator
925  G
926  0
927  SH
```

- Việc thêm bảng phụ một (B1) trong tạo kí hiệu phân loại cho một tài liệu cũng không thống nhất với nhau giữa các chỉ số phân loại, nhất là đối với tài liệu sách giáo khoa, sách tham khảo, đề luyện thi,...

Ví dụ:

Phát triển tư duy đột phá giải bài tập tài liệu dạy - học vật lí 8: Theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, chỉ số phân loại là: 530.0712 (Thư viện Quốc gia)

Phát triển tư duy đột phá giải bài tập tài liệu dạy - học vật lí 9: Theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, chỉ số phân loại: 530.076 (Thư viện Quốc gia).

- Mặt khác cũng từ sự chi tiết, đầy đủ của DDC 23 tiếng Việt mà ký hiệu phân loại của một số tên tài liệu khá dài như tài liệu về pháp luật, tài liệu lịch sử địa phương, về văn hóa dân gian địa phương,... (12 đến 18 chữ số) khó nhớ, dễ gây sai sót, nhầm lẫn khi xử lý cũng như nhập biểu ghi CSDL; khó nhận biết trong quá trình tổ chức kho, quản lý tài liệu; ảnh hưởng đến khâu in và thể hiện nhãn, ký hiệu phân loại dài sẽ làm mất tính thẩm mỹ của cuốn sách nhất là sách khổ nhỏ và vừa.

Để tránh nhầm lẫn, dễ dàng nhận biết các phân lớp, phân đoạn của ký hiệu phân loại, Thư viện Đồng Nai áp dụng cách trình bày trên CSDL và trên nhãn sách theo quy tắc “Sau dấu chấm và cụm 3 chữ số” như đã được hướng dẫn tại DDC 14 rút gọn (*sau 3 chữ số đầu tiên là dấu chấm, còn sau đó cứ 3 số tiếp theo lại có một khoảng trống để hạn chế tình trạng nhầm lẫn và khó nhìn*).

*Ví dụ:*

Luật an ninh mạng, Kí hiệu phân loại: 343.**597 099 902 632** (15 chữ số)

Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Tam Hiệp, Tp. Biên Hòa tỉnh Đồng Nai, ký hiệu phân loại: 324.**259 707 509 597 75** (17 chữ số)

- Vốn tài liệu trong kho sách của Thư viện tỉnh Đồng Nai hiện nay là gần 400 ngàn bản, ký hiệu phân loại chi tiết theo DDC 23 dài ảnh hưởng không nhỏ trong quá trình tổ chức kho nên việc sắp xếp tài liệu gặp nhiều khó khăn do phải giãn khoảng cách để chèn sách mới bổ sung.

- Một khó khăn khách quan không thể tránh là, thực hiện chủ trương về đổi mới tinh giảm bộ máy tổ chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, nhân sự phòng xử lý tài liệu có sự thay đổi liên tục trong mấy năm gần đây, gây xáo trộn về mặt tâm lý của cán bộ phân loại khi họ chưa nắm vững nghiệp vụ cũng như tổ chức kho và xây dựng CSDL, cán bộ thư viện không có sự xuyên suốt trong quá trình làm công tác phân loại tài liệu. Đây là một trong những khó khăn ảnh hưởng không nhỏ đến việc cập nhật kiến thức, phân loại tài liệu ở Thư viện Đồng Nai. Tốn nhiều thời gian, công sức đào tạo, đào tạo lại công tác phân loại.

### **3. Một số đề xuất, kiến nghị:**

- Vụ Thư viện, Thư viện Quốc gia tiếp tục tổ chức mở nhiều lớp đào tạo, tập huấn bổ sung và nâng cao về công tác phân loại nhất là về khung phân loại DDC 23 để cán bộ thư viện cập nhật, trao đổi và rút ra những kinh nghiệm trong hoạt động thực tiễn.

- Nên tổ chức tập huấn theo vùng, miền hoặc theo liên hiệp/đợt (Tập huấn giống như DDC 14) để tạo điều kiện cho cán bộ thư viện tham gia tập huấn được nhiều hơn. Các đợt tập huấn dành nhiều thời gian làm thực hành, hỏi - đáp trực tiếp các vấn đề vướng mắc về phân loại.

- Đề nghị Vụ Thư viện, Thư viện Quốc gia Việt Nam có văn bản chỉ đạo cụ thể hơn về tính cấp thiết và thống nhất thời gian bắt buộc áp dụng DDC 23. Để tạo điều kiện, hành lang pháp lý cho các thư viện tỉnh thuận lợi hơn khi đề nghị xin cấp kinh

phí, tăng chỉ tiêu biên chế, kế hoạch, đầu tư nâng cấp phần mềm mới,... đáp ứng các nhu cầu trong quá trình hoạt động thư viện – thông tin.

- Tiếp tục chỉ đạo và giám sát, kiểm tra việc áp dụng chuẩn nghiệp vụ chung trong các thư viện; cần có quy định ràng buộc, có hướng dẫn, chỉ đạo nhất quán trong việc sử dụng khung phân loại DDC 23 tiếng Việt trong các thư viện và cơ quan thông tin.

- Nếu có tái bản lại bản dịch DDC 23 tiếng Việt thì nên bổ sung thêm và cụ thể hóa những phần dành riêng cho Việt Nam. Hiện tại, DDC 23 tiếng Việt chưa có như vùng Nhóm sắc tộc và dân tộc. Mục dành riêng cho Đảng cộng sản Việt Nam, vùng Văn học và Địa lý.

- Để thống nhất được các ký hiệu phân loại trong cả nước và chia sẻ tài liệu liên thư viện. Những vấn đề về phân loại có sự thay đổi mới hoặc có sự thống nhất về môn loại đối với tài liệu nào đó thì Thư viện Quốc gia nên thông báo, đưa ra những quy định thống nhất trong việc phân loại tài liệu đến các thư viện một cách kịp thời.

- Thư viện Quốc gia nên xây dựng thêm chuyên mục Hỏi - Đáp về nghiệp vụ thư viện trên Website để các thư viện có thể trao đổi trực tiếp những khó khăn trong hoạt động nghiệp vụ.

Khung phân loại DDC 23 tiếng Việt là một bước ngoặt nâng cao hoạt động thư viện Việt Nam trong quá trình hội nhập. Chúng tôi hy vọng những thuận lợi và khó khăn cùng những đề xuất của thư viện tỉnh Đồng Nai sẽ đóng góp phần nào hoàn thiện chuẩn hóa nghiệp vụ thư viện – thông tin và nhằm sử dụng DDC 23 ngày càng hiệu quả hơn.

**PHÒNG XỬ LÝ TÀI LIỆU**